

Số: 59 /BC- TMNDP

Diễn Phong , ngày 15 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHUYÊN ĐỀ
“Phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc giáo dục trẻ trong
các cơ sở GDMN”; “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”
Giai đoạn 2020 – 2025

- Thực hiện Kế hoạch số 07/KH-SGDĐT, ngày 05/01/2021 của Sở GD&ĐT về triển khai mô hình “Phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non giai đoạn 2020-2025”

- Kế hoạch 106/KH-PGDĐT, ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Phòng GD&ĐT Diễn Châu về triển khai mô hình “Phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non giai đoạn 2020-2025”.

- Triển khai Kế hoạch số 1724/KH-SGDĐT, ngày 7/8/2021 của Sở GD&ĐT; Kế hoạch số 869/KH-PGDĐT ngày 31/8/2021 về việc thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025;

- Kế hoạch số 523/KH-SGDĐT, ngày 13 tháng 3 năm 2025 về kế hoạch tổ chức tổng kết chuyên đề **“Phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ ở các cơ sở giáo dục mầm non”** và chuyên đề **“Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”** Giai đoạn 2020-2025 trên địa bàn Tỉnh Nghệ An.

- Kế hoạch số 246/KH-PGDĐT, ngày 07 tháng 3 năm 2025 về kế hoạch tổ chức tổng kết chuyên đề **“Phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ ở các cơ sở giáo dục mầm non”** và chuyên đề **“Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”** Giai đoạn 2020-2025.

- Thực hiện Kế hoạch số 112/KHGD-TrMN ngày 10/9/2024 của trường mầm non Diễn Phong, Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025. Trường MN Diễn Phong báo cáo tổng kết các chuyên đề **“Phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ ở các cơ sở giáo dục mầm non”** và chuyên đề **“Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”** (kèm theo KH các chuyên đề).

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi

Trường đã xây dựng kế hoạch thực hiện đảm bảo yêu cầu, bám sát công văn chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo, xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Chỉ đạo và thực hiện cùng phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc giáo dục trẻ trong các cơ sở GDMN và thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, giáo viên chủ động hơn trong việc lập kế

hoạch giáo dục, tạo môi trường trong và ngoài nhóm lớp, lựa chọn hình thức tổ chức, phương pháp tổ chức thích hợp, phát huy hết khả năng chủ động tham gia hoạt động của trẻ.

Được các cấp lãnh đạo địa phương, các ban ngành đoàn thể và các bậc phụ huynh quan tâm đến các hoạt động giáo dục và cơ sở vật chất nhà trường cùng với nhà trường đầu tư tu sửa CSVC khang trang, khuôn viên nhà trường đã quy hoạch phù hợp, có nhiều cây xanh, cây hoa, cây bóng mát được bố trí phù hợp, có nhiều đồ dùng đồ chơi trong lớp, ngoài trời, có các góc hoạt động ngoài trời cho trẻ hoạt động trải nghiệm, thiết kế phù hợp, đảm bảo an toàn.

Tổ chức được các buổi tập huấn về chuyên đề, nội dung buổi tập huấn đảm bảo, hình thức tổ chức phong phú. Tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên nắm bắt được các hình thức phối hợp với phụ huynh và phương pháp dạy học theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, nắm được cách soạn giáo án, bố trí được không gian lớp học, nâng cao kỹ năng kiến thức về xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm cán bộ giáo viên đã linh hoạt sáng tạo hơn trong việc lập kế hoạch giáo dục, trong việc lựa chọn hình thức tổ chức, phương pháp tổ chức thích hợp, phát huy khả năng của trẻ; nhận thức và năng lực vận dụng tổ chức xây dựng và sử dụng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên được nâng lên.

Phát huy được tinh thần tập thể làm việc nhóm ở giáo viên, ở trẻ, kích thích hứng thú chơi của trẻ; Trẻ tự tin hơn, thích tìm tòi khám phá, trải nghiệm nhiều hơn, trẻ hứng thú hơn trong hoạt động. Môi trường giao tiếp mẫu mực để trẻ noi theo, giao tiếp giữa cô và trẻ, giữa trẻ với trẻ và giữa trẻ với người xung quanh, đã tạo không khí vui tươi, ấm áp, gần gũi với trẻ.

Các cấp các ngành đặc biệt là phụ huynh học sinh hiểu hơn về bậc học, luôn quan tâm tạo điều kiện chăm lo cho giáo dục mầm non

2. Khó khăn

- Cơ sở vật chất chưa đồng đều: Trường còn thiếu các phòng chức năng, thiếu các thiết bị dạy học, các đồ dùng thông tư còn hạn chế.

- Sân chơi cây xanh còn nhỏ chưa có nhiều bóng mát nên việc tổ chức các hoạt động ngoài trời, tạo môi trường cho trẻ hoạt động chưa phong phú, hiệu quả chưa cao

- Một số giáo viên vẫn bị áp lực bởi giáo án cũ, chưa mạnh dạn thay đổi theo hướng linh hoạt, sáng tạo. Bên cạnh đó là chênh lệch trình độ giáo viên: một số giáo viên kỹ năng để triển khai phương pháp lấy trẻ làm trung tâm hiệu quả chưa cao. Một số giáo viên còn e ngại trong công tác phối kết hợp với phụ huynh, nội dung kết hợp chưa phong phú.

- Một số phụ huynh chưa thực sự quan tâm hoặc phó mặc hoàn toàn việc giáo dục trẻ cho nhà trường. Một số phụ huynh đi làm ăn xa, trẻ ở với ông bà nên công tác kết hợp giữa gia đình và nhà trường còn gặp nhiều khó khăn.

- Một số gia đình áp dụng phương pháp nuôi dạy trẻ không phù hợp với định hướng của nhà trường, gây khó khăn trong việc thống nhất cách giáo dục.

- Một số giáo viên chưa thật sự mạnh dạn trong công tác phối hợp với các bậc phụ huynh để thực hiện các hoạt động của lớp, của trường

-Nhà trường đang xây dựng công tác tạo môi trường ngoài và các hoạt động của trẻ ở môi trường ngoài gặp nhiều khó khăn

II. KẾT QUẢ NỔI BẬT

1. Công tác quản lý, chỉ đạo thực hiện chuyên đề.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch chỉ đạo và thực hiện chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm*” “Phối hợp giữ gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc giáo dục trẻ” cụ thể cho giai đoạn 2020-2025, từng năm học, theo tháng tuần phù hợp điều kiện thực tế và mục tiêu giáo dục mầm non.

- Định hướng cho các nhóm lớp thực hiện chương trình theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của trẻ. 100% giáo viên xây dựng kế hoạch tổ chức hướng đến mục tiêu lấy trẻ làm trung tâm căn cứ vào khả năng, nhu cầu học tập, kinh nghiệm sống của trẻ để xác định mục tiêu, nội dung cụ thể.

- 100% giáo viên biết tạo môi trường cho trẻ hoạt động phù hợp với chủ đề.

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch triển khai đến tận CBGVNV và phụ huynh các lớp thực hiện. Có kế hoạch tham mưu lãnh đạo địa phương và phối hợp các tổ chức, đoàn thể, các bậc phụ huynh cùng tham gia đóng góp xây dựng cơ sở vật chất, xây dựng môi trường cho trẻ hoạt động trải nghiệm có hiệu quả.

- Nhà trường căn cứ vào Bộ tiêu chí đánh giá đã xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện mô hình phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương và nhà trường. Xây dựng Quy chế phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Nhà trường đã triển khai các đợt kiểm tra định kỳ, đột xuất để đánh giá chất lượng dạy – học, công tác chăm sóc trẻ và việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non và việc thực hiện các chuyên đề. Kết quả kiểm tra giúp điều chỉnh, bổ sung các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, giảng dạy.

- Nhà trường đã chỉ đạo xây dựng hệ thống lưu trữ tài liệu chuyên môn trực tuyến để giáo viên dễ dàng tiếp cận, học tập.

Hạn chế:

Công tác kiểm tra, hướng dẫn, tư vấn thúc đẩy các nhóm lớp thực hiện công tác phối hợp giữa GD, NT, CĐ trong chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà trường chưa được thường xuyên;

Việc đánh giá kết quả thực hiện mô hình theo các tiêu chuẩn của bộ tiêu chí về công tác phối hợp giữa GD, NT, CĐ còn hạn chế.

Thực hiện công tác phối hợp giữa GD, NT, CĐ trong chăm sóc, giáo dục trẻ tại 1 số nhóm lớp chưa thật hiệu quả.

2. Công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ

* Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên:

- 100% các bộ giáo viên được tham gia lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”; “Phối hợp gia đình nhà trường cộng đồng trong chăm sóc giáo dục trẻ” tại phòng giáo dục đào tạo và tại trường. Giáo viên được tiếp cận với các phương pháp dạy học: Lấy trẻ làm trung tâm, STEAM, Montessori...

*** Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán:**

- Nhà trường đã chọn 5-6 giáo viên giỏi làm nòng cốt để hỗ trợ, tư vấn chuyên môn cho đồng nghiệp.

- Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn theo hình thức "Nghiên cứu bài học", giúp giáo viên tự đánh giá, rút kinh nghiệm.

*** Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng:**

- Cung cấp tài liệu, hướng dẫn giáo viên tham gia các khóa học online nâng cao trình độ như: Sử dụng công nghệ AI, canva...trong chăm sóc giáo dục trẻ, khóa học đào tạo giáo viên STEAM...

- Khuyến khích giáo viên dự giờ, học tập kinh nghiệm từ đồng nghiệp, từ các trường bạn.

- Nhà trường đã lựa chọn lớp điểm mỗi khối 1 lớp để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, môi trường, về tổ chức hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ theo chuyên đề, cụ thể: Khối lớn: Lớp lớn B; khối nhỏ: Lớp nhỏ A; khối bé: Lớp bé C; khối nhà trẻ: NT 24-36 tháng A

Hạn chế:

- Một số giáo viên chưa thực sự hiểu rõ bản chất của việc lấy trẻ làm trung tâm, vẫn còn cách dạy truyền thụ một chiều, chưa khuyến khích trẻ chủ động tham gia hoạt động. Giáo viên còn hạn chế trong việc khai thác, tận dụng các góc hoạt động trong lớp, ngoài trời và các không gian mở để giúp trẻ học tập thông qua trải nghiệm.

- Một số giáo viên còn gặp khó khăn trong việc trao đổi, thuyết phục phụ huynh tham gia tích cực vào các hoạt động của trường.

- Chương trình bồi dưỡng chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu thực tiễn: Nội dung bồi dưỡng đôi khi còn nặng về lý thuyết, chưa gắn với thực tiễn triển khai tại các trường.

3. Công tác tổ chức Hội thảo, tập huấn

- Mỗi năm nhà trường tổ chức 2-3 cuộc hội thảo về các nội dung: Đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong chăm sóc giáo dục trẻ. Phối hợp giữa gia đình, nhà trường cộng đồng trong chăm sóc giáo dục trẻ; hỗ trợ trẻ 5 tuổi chuyển tiếp từ mầm non lên tiểu học...

- Cử giáo viên cốt cán đi dự hội thảo, tập huấn ở phòng giáo dục và về triển khai đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng qua hình thức trực tuyến cho CBQL, GV, NV về nội dung, kỹ năng phối hợp giữa GD, NT, CD trong CSGD trẻ; kỹ năng lập kế hoạch để thực hiện Bộ tiêu chí phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường;

- Đã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch với các nội dung các chuyên đề thông qua các cuộc họp hàng tháng.

- Thường xuyên tổ chức các buổi tập huấn chuyên đề hàng tháng thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn vào chiều thứ 4 tuần 1 và tuần 3: Các chuyên đề như : Tổ chức tốt hoạt động vui chơi ngoài trời, tạo môi trường trong lớp, phối hợp với phụ huynh chăm sóc trẻ SDD, thấp còi, béo phì. Ứng xử, giao tiếp với phụ huynh, Xử lý các tai nạn thường gặp ở trẻ...

Hạn chế:

- Chưa tổ chức hội thảo với quy mô rộng; việc lồng ghép nội dung phối hợp giữa GD,NT,CD trong chăm sóc, giáo dục trẻ vào sinh hoạt chuyên môn định kỳ của các tổ CM chưa được tập trung chỉ đạo.

3. Công tác tuyên truyền

Trong những năm học qua nhà trường đã tổ chức tuyên truyền với các bậc phụ huynh về tầm quan trọng của việc xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm và việc “Phối hợp giữ gia đình nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc giáo dục trẻ” với nhiều hình thức như: Tuyên truyền thông qua các cuộc hội thảo chuyên đề hàng năm, qua cuộc họp phụ huynh của nhà trường, lớp, thông qua góc tuyên truyền của nhóm lớp, qua các kênh thông tin như trang Facebook của nhà trường, zalo nhóm lớp hay thông qua hoạt động ngày hội ngày lễ...nhà trường đã tuyên truyền đến các bậc phụ huynh các kế hoạch, nội dung chăm sóc giáo dục trẻ của nhà trường, những hoạt động của nhà trường nhận được nhiều phản hồi tích cực và tham gia nhiệt tình của các bậc phụ huynh.

- Nhà trường đã phối hợp với các bậc phụ huynh với cộng đồng xã hội tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tham quan cho trẻ như: Tết trung thu, ngày hội thể thao của bé, Bé tập làm chú bộ đội , lễ hội mừng xuân, bé với an toàn giao thông, ,thăm cánh đồng lạc, lúa quê em, thăm viếng nghĩa trang liệt sỹ, thăm Trường tiểu học...

- Bên cạnh đó nhà trường còn tuyên truyền tham mưu, phối hợp với các cơ quan đoàn thể tổ chức các hoạt động cho trẻ như: Ngày tết trung thu phối hợp với phụ huynh góp vở lon để tổ chức trung thu cho trẻ và trao quà cho trẻ em nghèo. Phối hợp với Hội chữ thập đỏ xã trao quà cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn vào dịp tết trung thu, tổng kết năm học. Phối hợp công ty sữa trao quà cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn. Phối hợp với trạm y tế, bệnh viện 115 Phú Hậu, Bệnh viện đa khoa Phủ Diễn khám sức khỏe định kì cho trẻ. Vào ngày 22/12 hàng năm phối hợp với hội cựu chiến binh và ban chỉ huy quân sự xã tổ chức giao lưu trải nghiệm chương trình “Bé làm chú Bộ đội ” và nhiều hoạt động khác.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, tham mưu đầu tư cơ sở vật chất phục vụ chuyên đề.

Hạn chế:

Công tác tuyên truyền và truyền thông về các nội dung của kế hoạch vẫn còn hạn chế cả về nội dung lẫn hình thức, chưa có trọng tâm, trọng điểm;

Việc tuyên truyền và biểu dương các tổ chức,cá nhân,gia đình có đóng góp hiệu quả công tác phối hợp; việc nhân rộng những mô hình hay, cách làm sáng tạo trong thực hiện mô hình của nhà trường còn hạn chế.

4. Công tác tham mưu, xã hội hóa giáo dục

Nhà trường đã tích cực tham mưu các cấp ủy Đảng, chính quyền, MTTQ vận động các tổ chức, cá nhân, các nhà hảo tâm, các bậc phụ huynh tham gia tài trợ về kinh phí, hiện vật để xây dựng cơ sở vật chất, tạo môi trường giáo dục cho trẻ hoạt động tại nhà trường.

Trong 5 năm thực hiện chuyên đề kết quả tham mưu vận động xã hội hóa giáo dục như sau: tổng số tiền từ nguồn vận động tài trợ tự nguyện của phụ huynh:

683.134.000đ. Nhà trường đã thực hiện xây dựng, tu sửa, mua sắm cơ sở vật chất các hạng mục theo kế hoạch được phê duyệt.

* Năm học 2020-2021: vận động bằng tiền mặt là : 126.880.000 đ

* Năm học 2021-2022: vận động bằng tiền mặt là: 153.200.000 đ

Ngoài ra còn vận động tài trợ bằng hiện vật như máy rửa tay sát khuẩn tự động. Đồ dùng đồ chơi phát triển trí tuệ cho, cây xanh, hòn hoa, cây cảnh... **14.900.000 đ.**

Tổng giá trị vận động cả tiền và vật chất là: 167.200.000 đ

* Năm học 2022 - 2023: Vận động bằng tiền là 162.130.000 đ

Ngoài ra còn vận động tài trợ bằng hiện vật như: Ti vi: 3 chiếc của anh Quế Hoàn cùng những người bạn trị giá: 30.000.000 đồng, 1 tủ đựng đồ dùng nhà bếp của anh Nguyễn Thái Bình Xã Diên Hạnh trị giá: 15.000.000 đồng, 34 thùng sữa

từ anh Quế Ngọc Hải trị giá: 10.000.000 đ , Quà khuyến học xã thưởng trẻ trong hội thi Bé với ATGT là 1.050.000 đ , trang phục múa từ TT KNS trường thành : 2.200.000đ khoảng : 58.250.000 đ , **Tổng giá trị vận động là : 220.380.000 đ**

* Năm học 2023-2024: Vận động: 140.500.000 đ

Ngoài ra còn vận động tài trợ bằng hiện vật của anh Chu Văn Nam con Bác Ba – người con xã nhà sống tại Sài Gòn bộ đồ chơi vận động mini trị giá: 15.000.000 đồng, **Tổng giá trị vận động là : 155.500.000 đ**

Hiện nay địa phương chúng tôi đang cùng với công ty TNHH phủ Diên - Diên châu khởi công xây dựng nhà học 2 tầng 8 phòng học và phòng chức năng đảm bảo đúng chuẩn theo quy định của thông tư 13/2020 Thông tư của BGD&ĐT ngày 26/05/2020 đủ diện tích trong đó đầy đủ phòng học phòng ngủ, phòng vệ sinh khép kín thuận lợi cho sinh hoạt hàng ngày của trẻ, tổng kinh phí xây dựng hơn: 11 tỷ đồng.

* Năm học: 2024- 2025 số tiền vận động là: 135.830.000 đ ,Ngoài ra còn vận động bằng hiện vật 2 điều hòa trị giá : 13.000.000 đ tổng vận động tài trợ trong năm học 2024-2025 là : **148.830.000 đ**

Như vậy trong 5 năm công tác tham mưu xây dựng mua sắm đầu tư CSVC phục vụ dạy học tại nhà trường đạt tổng kinh phí là: **11.818.790.000 đ** (Mười một tỷ tám trăm mười tám triệu bảy trăm chín mươi ngàn đồng)

Ngoài ra nhà trường đã phối hợp với Đoàn xã, đoàn thanh niên, công đoàn, các dựn, phụ huynh, hội cha mẹ học sinh và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên ủng hộ nhiều ngày công trong việc tạo môi trường cho trẻ hoạt động trải nghiệm.

. Kết quả là nhiều năm liên đơn vị được đánh giá đạt xuất sắc trong hội thi trường mầm non đẹp cấp huyện. Được cấp trên đánh giá cao về việc thực chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” và “Phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ”

Hạn chế:

Công tác vận động tài trợ tại trường hiệu quả chưa cao 1 số phụ huynh còn chưa tham gia hoặc tham gia ở mức độ thấp nên nhà trường chưa mua sắm theo kế hoạch đề ra chưa đáp ứng yêu cầu

5. Công tác chỉ đạo, triển khai mô hình điểm

*** Xây dựng kế hoạch, cụ thể, khoa học:**

- Nhà trường đã ban hành kế hoạch triển khai mô hình điểm rõ ràng, phù hợp với thực tế của nhà trường và địa phương. Xác định lộ trình thực hiện theo từng giai đoạn, có kiểm tra, đánh giá điều chỉnh kịp thời.

- Thành lập ban chỉ đạo với sự tham gia của Ban giám hiệu, tổ chuyên môn và giáo viên cốt cán. Phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cá nhân, nhóm phụ trách theo dõi từng nội dung của mô hình.

- Tổ chức tập huấn, sinh hoạt chuyên đề, dự giờ, trao đổi kinh nghiệm để giáo viên nắm vững phương pháp triển khai.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, dự giờ, đánh giá thực tế để điều chỉnh kịp thời những khó khăn, hạn chế. Tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm nhân các mô hình và chia sẻ kinh nghiệm giữa các nhóm lớp.

*** Công tác triển khai mô hình điểm**

- Lựa chọn lớp có đủ điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên để làm mô hình điểm. Đảm bảo tính đại diện, có thể áp dụng và nhân rộng ra các lớp khác.

- Nhà trường chọn các nhóm lớp thí điểm để chỉ đạo như sau:

* *“Lớp học hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em”* lớp nhỏ A; Nhóm trẻ A.

* *“Lớp học xanh, sạch, đẹp, thân thiện”* lớp Lớn C; .

* *“Lớp học ngoài trời hòa mình vào thiên nhiên”* lớp lớn A; .

* *“Lớp học với phương pháp giáo dục lấy cảm hứng từ nghệ thuật”*.

- 3/3 lớp mẫu giáo 5-6 tuổi tổ chức thực hiện nội dung hoạt động: “Hỗ trợ trẻ 5 tuổi giai đoạn chuyển tiếp từ mầm non lên tiểu học”; giao lưu văn nghệ 20/11 với trường Tiểu học, thăm trường trường Tiểu học, tổ chức hội thảo.

- Mô hình “Vườn rau sạch cho bé” do các cô giáo nhân viên dinh dưỡng đảm nhận.

+ Nhà trường đã phối hợp với phụ huynh trong việc xây dựng một số mô hình như Mô hình câu lạc bộ: “Nuôi con khỏe dạy con ngoan” do ban đại diện cha mẹ học sinh của nhà trường và các lớp phụ trách. Phụ huynh cùng tham gia với trẻ ở các hoạt động như: Ngày hội thể thao, ngày hội đọc sách, lễ hội mừng xuân, các hoạt động tham quan dã ngoại...

Nhờ công tác chỉ đạo, triển khai phù hợp mà mô hình điểm đã đạt được những kết quả tích cực, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục mầm non. Những kinh nghiệm rút ra từ mô hình điểm sẽ là cơ sở để tiếp tục nhân rộng, điều chỉnh và phát triển trong toàn trường.

Hạn chế:

Việc tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch ở một số mô hình chỉ đạo điểm hiệu quả chưa cao.

6. Đánh giá kết quả thực hiện theo tiêu chí.

6.1. Mô hình phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc giáo dục trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non.

BỘ TIÊU CHÍ
PHỐI HỢP GIỮA GIA ĐÌNH, NHÀ TRƯỜNG VÀ CỘNG
ĐỒNG TRONG CÔNG TÁC CHĂM SÓC, GIÁO DỤC TRẺ
TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDDĐT ngày tháng 12 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An)

TIÊU CHUẨN	TIÊU CHÍ	CHỈ BÁO	MỘT SỐ MINH CHỨNG	ĐIỂM CHUẨN	ĐIỂM TỰ CHẤM
Tiêu chuẩn 1: Phối hợp các tổ chức trong xã hội cùng tham gia các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ	1.1. Tham gia phối hợp xây dựng chương trình kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình, nhà trường và nơi công cộng	Gia đình, nhà trường, các tổ chức cộng đồng cùng tham gia xây dựng chương trình, kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà trường, gia đình và nơi công cộng.	Biên bản các cuộc họp có sự tham gia của phụ huynh, cộng đồng trong xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường.	4	3,5
	1.2. Tham gia phối hợp thực hiện việc chăm sóc, giáo dục trẻ hàng ngày tại nhà trường và gia đình	Gia đình nhà trường và các tổ chức cộng đồng phối hợp cùng chăm sóc, giáo dục trẻ hàng ngày tại nhà trường, gia đình và nơi công cộng.	- Kế hoạch phối hợp của Ban đại diện cha mẹ học sinh; - Các hình ảnh hoạt động liên quan; - Các hoạt động của nhóm Zalo, Facebook...; - Kế hoạch phối hợp trung tâm y tế khám sức khỏe cho trẻ.	4	4
	1.3. Tham gia phối hợp xây dựng cơ sở vật chất, môi trường hoạt động tại nhà trường và cộng đồng	a. Gia đình phối hợp nhà trường xây dựng cơ sở vật chất, môi trường hoạt động cho trẻ tại trường mầm non.	- Hồ sơ vận động tài trợ giáo dục hàng năm; - Biên bản họp phụ huynh; - Các hình ảnh, hoạt động của phụ huynh	3	3
		b. Gia đình nhà trường huy động các tổ chức, cá nhân phối hợp xây dựng cơ sở vật chất, môi trường hoạt động cho trẻ tại trường mầm non.	- Biên bản tiếp nhận tài trợ; - Hình ảnh hoạt động tham gia làm đồ dùng, đồ chơi, tạo môi trường của các tổ chức đoàn thể, phụ huynh	4	4

	1.4. Tham gia xây dựng môi trường văn hóa giao tiếp với trẻ của gia đình, nhà trường và cộng đồng	Gia đình, nhà trường và cộng đồng phối hợp xây dựng môi trường văn hóa giao tiếp với trẻ tại nhà trường, gia đình và nơi công cộng.	- Bộ qui tắc ứng xử; - Kế hoạch giáo dục kỹ năng sống, cho trẻ làm quen ngoại ngữ; - Các hình ảnh Videoclip, hình ảnh hoạt động có liên quan.	4	4
Tiêu chuẩn 2: Kết nối, chia sẻ thông tin giữa nhà trường với gia đình và cộng đồng trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.	2.1. Công khai các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường, gia đình và cộng đồng	a. Nhà trường thông tin đầy đủ các hoạt động của nhà trường về dinh dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ,....	- Bảng công khai của nhà trường; - Góc tuyên truyền các nhóm, lớp; - Biên bản họp phụ huynh.	4	4
		b. Gia đình cung cấp thông tin cho nhà trường về chế độ dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe, giáo dục ở nhà của trẻ.	- Hình ảnh nhóm Zalo, Facebook của các nhóm, lớp; - Các nội dung thông tin có liên quan trên trang web của nhà trường.	3	3
		c. Nhà trường, gia đình thường xuyên liên hệ, trao đổi để có thể điều chỉnh chế độ dinh dưỡng, chăm sóc, giáo dục của trẻ.	- Biên bản họp giữa nhà trường với phụ huynh bàn về chế độ ăn của trẻ; - Hình ảnh hoạt động của phụ huynh tham gia giám sát quá trình CSGD trẻ.	4	4
	2.2. Phối hợp tuyên truyền, huy động các tổ chức, cá nhân tham gia chăm sóc, giáo dục trẻ	a. Có kênh thông tin giữa nhà trường với gia đình và cộng đồng, đa dạng hóa các kênh thông tin phối hợp.	- Trang web của nhà trường; - Bảng tuyên truyền của nhà trường, góc tuyên truyền của nhóm, lớp; - Nhóm Zalo, facebook của các nhóm, lớp;	3	3
		b. Các kênh thông tin giữa nhà trường với gia đình và cộng đồng hoạt động hiệu quả.	- Bảng tuyên truyền của nhà trường; - Nhóm Zalo, facebook của các nhóm, lớp; - Các hình ảnh, hoạt động có liên quan.	3	3

	2.3. Thiết kế và tổ chức các hoạt động có sự tham gia của gia đình và cộng đồng	a. Gia đình có đóng góp ý tưởng và trực tiếp tham gia các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ	- Kế hoạch tổ chức các hoạt động có sự tham gia của phụ huynh; - Các hình ảnh, hoạt động có liên quan.	3	3
		b. Cộng đồng có tham gia các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ và huy động được các nguồn lực vào các hoạt động ở trường.	- Kế hoạch tổ chức các hoạt động có sự tham gia của cộng đồng; - Các hình ảnh, hoạt động liên quan.	3	3
	2.4. Phối hợp tuyên truyền và tham gia các hoạt động đảm bảo an toàn, bảo vệ trẻ em tại gia đình, nhà trường và cộng đồng	a. Cộng đồng và gia đình có tham gia các hoạt động đảm bảo an toàn, bảo vệ trẻ em tại gia đình, nhà trường và cộng đồng.	- Kế hoạch phối hợp các tổ chức, đoàn thể tham gia các hoạt động đảm bảo an toàn cho trẻ; - Biên bản họp phụ huynh; - Hợp đồng cung ứng thực phẩm có sự tham gia của phụ huynh; - Các hình ảnh hoạt động liên quan.	4	4
		b. Gia đình, nhà trường và cộng đồng có các hoạt động đảm bảo an toàn, bảo vệ trẻ em tại gia đình, nhà trường và cộng đồng.	- Kế hoạch phối hợp tổ chức các hoạt động chăm sóc trẻ; hướng dẫn phụ huynh phòng tránh tai nạn thương tích, đuối nước; - Các hình ảnh hoạt động liên quan.	4	4
Tiêu chuẩn 3: Phối hợp trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ cá biệt,	3.1. Phối hợp trong công tác nhận diện trẻ cá biệt, trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì	a. Phát hiện, nhận diện một số dấu hiệu bất thường của trẻ khi đến trường (Phân loại được trẻ có năng khiếu vượt trội, hay là một dạng khiếm khuyết, trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì).	- Hồ sơ tuyển sinh trẻ; - Hồ sơ chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng, trẻ thừa cân, béo phì; - Hồ sơ chăm sóc trẻ khuyết tật, cá biệt (nếu có); - Các hình ảnh, hoạt động liên quan.	3	3

đặc biệt; trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì		b. Phối hợp với cha mẹ trẻ trong nhận diện và phát hiện dấu hiệu bất thường, tình trạng sức khỏe của trẻ.	- Hồ sơ theo dõi trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì; - Hồ sơ theo dõi trẻ khuyết tật, cá biệt (nếu có); - Các hình ảnh, hoạt động liên quan.	3	3
	3.2. Phối hợp tư vấn về chăm sóc và giáo dục trẻ cá biệt, đặc biệt; trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì tại gia đình và nhà trường hoặc tổ chức cộng đồng liên quan	a. Trao đổi giữa nhà trường và cha mẹ về một số hiểu biết trong chăm sóc, giáo dục trẻ cá biệt, đặc biệt, trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì.	- Hồ sơ theo dõi trẻ khuyết tật (nếu có); - Hồ sơ chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng, trẻ thừa cân, béo phì; - Hình ảnh, video clip các hoạt động liên quan; - Hình ảnh tổ chức hội thảo hoặc biên bản tổ chức các cuộc họp giữa nhà trường và phụ huynh.	3	3
		b. Phối hợp gia đình trong chăm sóc, giáo dục trẻ cá biệt, đặc biệt, trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì.	- Kế hoạch phối hợp; - Các hình ảnh hoạt động liên quan.	3	2,5
	3.3. Phối hợp lập kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ cá biệt, đặc biệt; trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì tại gia đình và nhà trường	Đề xuất và thống nhất nội dung, kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ cá biệt, đặc biệt, trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì tại nhà trường và gia đình.	- Biên bản họp đề xuất; - Hồ sơ theo dõi trẻ cá biệt, trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì; - Thông tin trao đổi liên quan qua hệ thống Zalo, facebook.	2	1,5

	3.4. Phối hợp thực hiện công tác chăm sóc, giáo dục trẻ cá biệt, đặc biệt; trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì tại gia đình và nhà trường	Phối hợp nhịp nhàng, nhất quán, đồng bộ trong chăm sóc, giáo dục trẻ cá biệt, đặc biệt, trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì tại nhà trường và gia đình.	- Hồ sơ theo dõi trẻ cá biệt, trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì; - Kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ cá biệt, trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì; - Các bài tập phối hợp để giáo dục trẻ cá biệt, trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì giữa gia đình và nhà trường.	2	1,5
Tiêu chuẩn 4: Phối hợp quyết định về các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ	4.1. Phối hợp trong tư vấn xây dựng chủ trương chính sách liên quan đến chăm sóc giáo dục trẻ mầm non	a. Gia đình và cộng đồng tham gia gián tiếp, trực tiếp tư vấn cho các cấp, các tổ chức về các chủ trương chính sách liên quan chăm sóc, giáo dục trẻ.	- Biên bản các cuộc họp với phụ huynh và cộng đồng có nội dung liên quan; - Hình ảnh video clip có nội dung liên quan; - Phiếu trưng cầu ý kiến các cấp về chủ trương, chính sách liên quan đến chăm sóc, giáo dục trẻ.	3	2,5
		b. Gia đình và cộng đồng tham gia đầy đủ các đợt tư vấn cho các tổ chức về các chủ trương chính, đóng góp ý kiến có giá trị trong việc ra quyết định về các chủ trương, chính sách liên quan đến công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.	- Các văn bản tham gia góp ý; - Các báo cáo có liên quan; - Hình ảnh video clip nội dung liên quan.	3	2,5
	4.2. Gia đình, cộng đồng được tham gia cùng nhà trường trong các quyết định chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường	Tham gia đầy đủ và có ý kiến đóng góp chất lượng, thiết thực đối với các quyết định trong chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường.	- Biên bản các cuộc họp có nội dung liên quan; - Hình ảnh các hoạt động liên quan.	4	4

	4.3. Phối hợp công tác đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội nơi trẻ ở tại nhà trường	a. Phối hợp khi có các vấn đề nảy sinh trong công tác đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội nơi trẻ ở và tại nhà trường.	- Hồ sơ an ninh trường học; - Hình ảnh các hoạt động liên quan.	3	3
		b. Phối hợp thường xuyên và liên tục trong công tác đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội nơi trẻ ở và tại nhà trường.	- Hồ sơ an ninh trường học; - Hình ảnh các hoạt động liên quan.	4	4
Tiêu chuẩn 5: Tham gia đánh giá sự phát triển của trẻ	5.1. Phối hợp trong xây dựng tiêu chí đánh giá sự phát triển của trẻ	Tham gia và có ý kiến đóng góp xây dựng tiêu chí đánh giá sự phát triển của trẻ.	- Bộ tiêu chí đánh giá trẻ; - Biên bản họp phụ huynh có nội dung liên quan; - Hình ảnh hoạt động nội dung liên quan.	4	3,5
	5.2. Phối hợp thực hiện đánh giá sự phát triển của trẻ	a. Cung cấp thông tin và có ý kiến đánh giá về diễn biến quá trình phát triển của trẻ.	Các Video clip, hình ảnh hoạt động có nội dung liên quan.	3	3
		b. Tham gia trực tiếp đánh giá.	Hình ảnh phụ huynh tham gia đánh giá trẻ.	3	2,5
	5.3. Phối hợp kiểm tra kết quả đánh giá sự phát triển của trẻ.	a. Là thành viên trực tiếp kiểm tra kết quả đánh giá.	Hình ảnh phụ huynh tham gia đánh giá trẻ.	3	2,5
		b. Đề xuất điều chỉnh quy trình đánh giá.	- Phiếu trưng cầu ý kiến về điều chỉnh quy trình đánh giá; - Báo cáo tổng hợp các ý kiến của phụ huynh; - Các hình ảnh, hoạt động có nội dung liên quan.	4	3,5
Tổng điểm				100 đ	95/100

6.2. Chuyên đề xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm

III. KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

- Nhà trường còn thiếu phòng học chức năng như phòng tin học, phòng tiếng anh... đồ dùng, thiết bị dạy học còn thiếu nên việc tổ chức các hoạt động còn nhiều hạn chế. Sân chơi chưa có nhiều bóng mát do công trình nhà học 2 tầng chưa hoàn thiện, các phòng chức năng đang sử dụng làm phòng học.

- Một số giáo viên tuổi đời cao việc tiếp cận phương pháp tiên tiến còn hạn chế chưa phát huy được tính chủ động của trẻ. Đôi lúc còn rập khuôn máy móc theo phương pháp truyền thống.

- Giáo viên mầm non phải thực hiện nhiều công việc ngoài giảng dạy (chăm sóc trẻ, làm hồ sơ sổ sách), dẫn đến ít thời gian đầu tư vào việc đổi mới phương pháp còn hạn chế chưa rõ nét.

- Cơ sở vật chất, điều kiện để phục vụ cho chuyên đề còn hạn chế nhiều. Khó khăn trong việc huy động nguồn lực để cải tạo không gian học tập cho trẻ.

- Một số phụ huynh nhận thức chưa sâu sắc về chuyên đề, Một bộ phận phụ huynh còn xem việc giáo dục trẻ là trách nhiệm của nhà trường, ít tham gia vào các hoạt động chung. Vì thế nên phần nào cũng ảnh hưởng tới chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Sự kết nối giữa nhà trường với các tổ chức, đoàn thể xã hội chưa được thường xuyên. Nguồn lực từ cộng đồng để hỗ trợ trường mầm non còn hạn chế.

*** Nguyên nhân:**

- Do điều kiện kinh tế - xã hội: Nguồn ngân sách địa phương, kinh phí đầu tư cho giáo dục mầm non hạn chế, phụ huynh điều kiện kinh tế không đồng đều nên việc vận động tài trợ, huy động mọi nguồn lực xây dựng nhà trường kết quả chưa cao, dẫn đến cơ sở vật chất, đồ dùng, thiết bị dạy học còn thiếu.

- Do thói quen dạy học cũ: Một số giáo viên chưa quen với việc để trẻ tự chủ trong hoạt động học tập, vẫn còn tâm lý "dạy – trẻ nghe".

- Thiếu tập huấn chuyên sâu: Một số giáo viên chưa được đào tạo bài bản về các phương pháp giáo dục tiên tiến. Kinh phí đầu tư cho chuyên đề còn hạn chế.

- Kỹ năng tuyên truyền, phối hợp của CBQL, giáo viên với gia đình, cộng đồng chưa sáng tạo, chưa khoa học.

- Các hoạt động phối hợp, tuyên truyền tại các cơ sở GDMN chưa được thường xuyên, chủ yếu tương tác với phụ huynh theo hình thức gián tiếp; Vì vậy kết quả triển khai thực hiện bộ tiêu chí gặp nhiều khó khăn.

- Một số phụ huynh chưa hiểu rõ vai trò quan trọng của gia đình trong giáo dục mầm non. Nhiều phụ huynh bận rộn mưu sinh, ít có thời gian đồng hành cùng con. Nhà trường chưa có nhiều hoạt động để thu hút sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

1. Kiến nghị đối với các cấp quản lý giáo dục

***Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học:**

- Đề xuất kinh phí nâng cấp phòng học, sân chơi, trang thiết bị phù hợp với phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Hỗ trợ xây dựng mô hình điểm để nhân rộng những điển hình tốt.

*** Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nâng cao năng lực cho giáo viên:**

- Mở các lớp tập huấn về phương pháp giáo dục tiên tiến như Montessori, STEAM,...

- Cập nhật tài liệu hướng dẫn thực hiện chuyên đề, cung cấp các video minh họa để giáo viên dễ tiếp cận.

- * **Hỗ trợ chính sách cho giáo viên mầm non:**

- Kiến nghị giảm tải hồ sơ sổ sách không cần thiết để giáo viên có thêm thời gian tập trung vào chuyên môn.

- Có chính sách đãi ngộ hợp lý để động viên giáo viên yên tâm công tác.

- * **Tăng cường kết nối giữa nhà trường và các tổ chức trong cộng đồng:**

- Đề nghị các cấp chính quyền, đoàn thể địa phương quan tâm hơn đến công tác giáo dục mầm non.

- Hỗ trợ kêu gọi các doanh nghiệp, tổ chức xã hội tham gia tài trợ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục trẻ.

- 2. Đề xuất đối với nhà trường**

- * **Xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề cụ thể, hiệu quả:**

- Thiết lập lộ trình triển khai rõ ràng, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

- Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết để rút kinh nghiệm và điều chỉnh kịp thời.

- * **Nâng cao năng lực giáo viên:**

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn, dự giờ, chia sẻ kinh nghiệm về phương pháp dạy học lấy trẻ làm trung tâm.

- Khuyến khích giáo viên tự học, tự nghiên cứu tài liệu, tham gia các khóa đào tạo trực tuyến.

- * **Cải thiện cơ sở vật chất bằng nguồn lực xã hội hóa:**

- Chủ động kêu gọi sự hỗ trợ từ phụ huynh, doanh nghiệp, tổ chức xã hội để cải thiện môi trường giáo dục.

- Khai thác và tận dụng nguồn tài nguyên sẵn có tại địa phương để xây dựng môi trường học tập thân thiện.

- * **Đẩy mạnh phối hợp với gia đình và cộng đồng:**

- * Tổ chức nhiều hoạt động trải nghiệm có sự tham gia của phụ huynh như: "Ngày hội gia đình", "Lớp học cùng con".

- * Sử dụng các kênh thông tin hiện đại như Zalo, Facebook để cập nhật nhanh chóng tình hình học tập của trẻ.

- * Mời các chuyên gia tâm lý, giáo dục tư vấn cho phụ huynh về cách nuôi dạy trẻ khoa học.

- 3. Đề xuất đối với phụ huynh và cộng đồng**

- * **Nâng cao nhận thức của phụ huynh về giáo dục mầm non:**

- Tuyên truyền để phụ huynh hiểu rõ vai trò quan trọng của gia đình trong việc giáo dục trẻ.

- Hướng dẫn cha mẹ cách tổ chức hoạt động học tập, vui chơi tại nhà phù hợp với phương pháp lấy trẻ làm trung tâm.

- * **Tích cực tham gia các hoạt động của nhà trường:**

- Hỗ trợ giáo viên trong các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm thực tế.
- Đóng góp ý kiến xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện.

*** Huy động sự tham gia của cộng đồng:**

* Kết nối với các tổ chức, cá nhân có khả năng hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất cho trường mầm non.

* Mời các nghệ nhân, bác sĩ, công an địa phương tham gia hướng dẫn trẻ về văn hóa, an toàn, kỹ năng sống.

V. PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI GIAI ĐOẠN 2025-2030

1. Đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng giáo viên

- Tiếp tục tổ chức tập huấn chuyên đề cho giáo viên, đặc biệt tập trung vào phương pháp dạy học lấy trẻ làm trung tâm.
- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn, tổ chức dự giờ, rút kinh nghiệm để giáo viên có cơ hội học hỏi, nâng cao tay nghề.
- Ứng dụng công nghệ vào giảng dạy, sử dụng video, phần mềm hỗ trợ để làm phong phú bài học cho trẻ.

2. Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm

- Tiếp tục cải tạo không gian lớp học, sân chơi, tạo điều kiện để trẻ tự do khám phá, trải nghiệm.
- Khuyến khích giáo viên tận dụng nguyên vật liệu sẵn có để làm đồ dùng, đồ chơi sáng tạo cho trẻ.
- Phát triển các góc trải nghiệm như: góc thiên nhiên, góc khoa học, góc nghệ thuật để trẻ được học qua thực hành.

3. Tăng cường kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm và nhân rộng mô hình

- Tiếp tục kiểm tra, đánh giá định kỳ để phát hiện những khó khăn, vướng mắc và có giải pháp điều chỉnh kịp thời.
- Nhân rộng các mô hình điểm hiệu quả ra toàn trường.
- Tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện chuyên đề, đề xuất những giải pháp mới để nâng cao chất lượng trong giai đoạn tiếp theo.

4. Tăng cường sự tham gia của phụ huynh

- Tiếp tục tổ chức các hoạt động "Ngày hội gia đình", "Lớp học cùng con" để phụ huynh tham gia trực tiếp vào giáo dục trẻ.
- Sử dụng hiệu quả các kênh thông tin (Zalo, Facebook, website trường) để kết nối, trao đổi thông tin kịp thời với phụ huynh.
- Mời chuyên gia tổ chức các buổi tư vấn, hội thảo về tâm lý, dinh dưỡng, phương pháp giáo dục trẻ tại nhà.

5. Mở rộng sự phối hợp với cộng đồng

- Huy động sự tham gia của địa phương vào các hoạt động của trường, như tổ chức ngày hội văn hóa, giao lưu với các nghệ nhân, bác sĩ, công an để giáo dục trẻ về truyền thống và kỹ năng sống.
- Kêu gọi hỗ trợ xã hội hóa giáo dục, vận động các doanh nghiệp, tổ chức xã hội phụ huynh tài trợ cơ sở vật chất, trang thiết bị cho trường học.

6. Nâng cao chất lượng truyền thông giáo dục

- Đẩy mạnh tuyên truyền về tầm quan trọng của giáo dục mầm non trên các phương tiện truyền thông, thu hút sự quan tâm của cộng đồng.
- Xây dựng các video, tài liệu hướng dẫn cho phụ huynh về cách dạy trẻ tại nhà, cách phối hợp với giáo viên.

VI. KẾT LUẬN

Sau 5 năm thực hiện chuyên đề **“Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”** và **“Phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non”** đã đạt được những kết quả tích cực, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục mầm non. Tuy nhiên, quá trình triển khai vẫn còn một số khó khăn, thách thức cần được khắc phục.

Trong thời gian tới, nhà trường sẽ tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp đổi mới phương pháp giảng dạy, cải thiện môi trường giáo dục, tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường – gia đình – cộng đồng và đẩy mạnh công tác kiểm tra, đánh giá. Đồng thời, việc huy động nguồn lực từ xã hội và ứng dụng công nghệ vào giáo dục cũng là những hướng đi quan trọng giúp nâng cao hiệu quả thực hiện chuyên đề.

Với sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp quản lý giáo dục, sự quyết tâm của đội ngũ giáo viên và sự đồng hành của phụ huynh, cộng đồng, tin rằng việc triển khai chuyên đề sẽ ngày càng đạt hiệu quả cao, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển toàn diện của trẻ mầm non.

Nơi nhận:

- CBGV, NV (để t/h);
- Phòng GD
- Lưu HS.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Thuận